

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án “Đánh giá thực trạng các công ty lâm nghiệp nhà nước (lâm trường quốc doanh) nhằm đề xuất định hướng phát triển, phương thức quản lý và chính sách phù hợp” do Quỹ Ủy thác Lâm nghiệp (TFF) tài trợ.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 3/1/2008 và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3, Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 3/1/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA);

Căn cứ Thông tư số 04/2007/TT-BKH, ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính về Quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 49/2009/TT-BNNPTNT ngày 04 tháng 08 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nước ngoài thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Công văn số 850/CP-NN ngày 30/6/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Quỹ ủy thác cho ngành Lâm nghiệp;

Căn cứ Công văn số 793/TTg/NN ngày 25/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, phê duyệt các dự án sử dụng nguồn vốn tài trợ từ quỹ Ủy thác ngành lâm nghiệp (TFF);

Căn cứ Thư không phản đối của Nhà tài trợ ngày 30/10/2012;

Căn cứ Biên bản họp thẩm định dự án “Đánh giá thực trạng các công ty lâm nghiệp Nhà nước (lâm trường quốc doanh) nhằm đề xuất định hướng phát triển, phương thức quản lý và chính sách phù hợp” ngày 17/12/2012;

Xét đề nghị của Tổng cục Lâm nghiệp về việc xin phê duyệt Dự án tại Công văn số 1798/TCLN-BCS ngày 25 tháng 12 năm 2012;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án “Đánh giá thực trạng các công ty lâm nghiệp nhà nước (lâm trường quốc doanh) nhằm đề xuất định hướng phát triển, phương thức quản lý và chính sách phù hợp” theo nội dung chi tiết của Văn kiện dự án đính kèm, gồm một số nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: “Đánh giá thực trạng các công ty lâm nghiệp nhà nước (lâm trường quốc doanh) nhằm đề xuất định hướng phát triển, phương thức quản lý và chính sách phù hợp”.

2. Nhà tài trợ: Quỹ Ủy thác Lâm nghiệp (Quỹ TFF)

3. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Chủ dự án: Tổng cục Lâm nghiệp.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Dự án được thực hiện tại Hà Nội (Tổng cục Lâm nghiệp) và một số công ty lâm nghiệp nhà nước (lâm trường quốc doanh) trong toàn quốc.

6. Thời gian thực hiện: 14 tháng (bắt đầu từ tháng 1/2013 đến 31/3/2014).

7. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của Dự án

7.1 Mục tiêu

7.1.1. Mục tiêu chung

Nắm được thực trạng quản lý, sản xuất, kinh doanh của các công ty lâm nghiệp nhà nước (lâm trường quốc doanh), đánh giá tác động của các chính sách đối với các công ty lâm nghiệp nhà nước, từ đó đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp.

7.1.2. Mục tiêu cụ thể

(i). Đánh giá và cung cấp cơ sở dữ liệu về thực trạng quản lý, sản xuất kinh doanh của các công ty lâm nghiệp nhà nước (lâm trường quốc doanh) trên toàn quốc sau khi thực hiện Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh, trên cơ sở đó nêu bật được điểm mạnh, điểm yếu, những hạn chế trong toàn bộ quá trình

(ii). Phân tích thực trạng quản lý, sản xuất của các công ty lâm nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 16/6/2003 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường quốc doanh nhằm đề xuất những định hướng, cơ chế, chính sách và các giải pháp chủ yếu (các mục tiêu, định hướng, cơ chế, chính sách cho việc quản lý, tổ chức, sản xuất và kinh doanh).

(iii). Xác định và đề xuất cơ chế, chính sách nhằm phát triển công ty lâm nghiệp nhà nước. Hạn chế những khó khăn, bất cập, tạo môi trường phù hợp cho việc quản lý rừng theo hướng bền vững.

7.2. Kết quả (đầu ra) của Dự án

7.2.1 Kết quả 1: Thực trạng quản lý, sản xuất kinh doanh của các công ty lâm nghiệp nhà nước trên toàn quốc sau khi thực hiện Nghị định số 200/2004/NĐ-CP của Chính phủ được đánh giá, tổng kết.

7.2.2 Kết quả 2: Phân tích theo mục tiêu, quan điểm, định hướng của các công ty lâm nghiệp nhà nước theo Nghị Quyết 28-NQ/TW ngày 16/6/2003 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường quốc doanh; xác định và đề xuất cơ chế, chính sách, các giải pháp chủ yếu để phát triển công ty lâm nghiệp nhà nước.

7.2.3 Kết quả 3: Khung cơ chế, chính sách và định hướng phát triển công ty lâm nghiệp nhà nước được rà soát, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền đề nghị triển khai thực hiện.

7.3. Các hoạt động chính của dự án:

7.3.1. Hoạt động 1: Thông qua “đánh giá tổng hợp” xem xét lại các mô hình quản lý rừng của công ty lâm nghiệp nhà nước hiện tại ở Việt Nam, với trọng tâm là tình trạng quản lý và sản xuất hướng tới phát triển bền vững.

7.3.2. Hoạt động 2: Dựa trên “đánh giá chung” và “đánh giá trọng tâm”, so sánh, đánh giá và phân tích số liệu kết quả dữ liệu để xác định hiện trạng của các công ty lâm nghiệp nhà nước.

7.3.3. Hoạt động 3: Xem xét và đánh giá ảnh hưởng của chính sách và các quy định của Trung ương và địa phương tương ứng với các khu vực được “điều tra trọng tâm” liên quan tới hoạt động tổ chức, quản lý và kinh doanh của các công ty lâm nghiệp nhà nước.

8. Tổng vốn của Dự án

Tổng vốn của dự án: 421.706 Euro, trong đó:

- Vốn viện trợ không hoàn lại từ Quỹ TFF: 390.506 Euro.
- Vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam: 31.200 Euro, sẽ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm.

Điều 2. Giao Tổng cục Lâm nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả những nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này và nội dung của tài liệu Dự án đã được phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế; Tổ chức cán bộ; Tài chính; Kế hoạch; Tổng Cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Ngoại giao;
- Lưu: VT, HTQT (M25).

